

Bản án số: 03/2024/DS-ST
Ngày: 17/01/2024
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thành Phước và bà Diệp Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: bà Huỳnh Tiểu Ngọc – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2023/TLST-DS ngày 17/10/2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-DS ngày 12/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 105/2023/QĐ-ST ngày 29/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Phan Thị Cẩm V, sinh năm 1992.

HKTT: ấp D2, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Nơi ở hiện nay: khóm Đ, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1972

Địa chỉ: tổ 7 ấp P, xã A, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn bà V có mặt. Bị đơn bà B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Phan Thị Cẩm V trình bày:

Vào ngày 29/6/2022, bà có cho bà Nguyễn Thị Ngọc B vay số tiền 900.000.000 đồng, thời hạn vay là ngày 30/9/2022 trả 500.000.000 đồng và ngày 30/12/2022 trả số còn lại 400.000.000 đồng. Khi vay bà B có nói sẽ trả lãi suất theo ngân hàng. Hai bên có làm “Giấy nhận nợ”, bà B có ký tên. Tuy nhiên đến

nay đã quá hạn nhưng bà B vẫn không trả tiền mặc dù bà đã điện thoại và nhắn tin nhiều lần nhưng bà B chỉ hứa hẹn nhưng không thực hiện.

Tại đơn khởi kiện bà Phan Thị Cẩm V yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B phải trả số tiền vay là 900.000.000 đồng và lãi suất theo ngân hàng từ ngày 29/6/2022 cho đến khi xét xử.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần tính lãi suất, các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

- Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc B: Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho bà B nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay bà B vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà V.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý hồ sơ Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khi tiến hành lập hồ sơ, ban hành các thông báo, xác định đúng tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng và tổng đạt, niêm yết cho đương sự theo quy định tại. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên vi phạm Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 463, 466, Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tuyên:

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Cẩm V số tiền 900.000.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tính lãi suất.

Bà B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phan Thị Cẩm V có đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B phải trả số tiền vay là 900.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp P, xã A, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là tranh chấp dân sự Hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà B.

[3] Về nội dung: Tại tờ “Giấy nhận nợ” do nguyên đơn bà Phan Thị Cẩm V cung cấp có thể hiện nội dung: “Ngày 29 tháng 06 năm 2022, tại TT. Núi Sập...Tôi tên Nguyễn Thị Ngọc B – Sinh năm 1972... Địa chỉ: tổ 7, ấp Phú Bình, An Bình, Thoại Sơn, An Giang. Tôi có mượn của bà Phan Thị Cẩm V... số tiền 900.000.000 đồng. Tôi cam kết đến ngày 30.9.2022 sẽ trả 500.000.000 đồng và đến ngày 30/12/2022 sẽ trả hết 400.000.000 đồng...”. Bà B có ký và ghi rõ họ tên vào giấy nhận nợ trên. Ngoài ra nguyên đơn cũng cung cấp được nội dung những tin nhắn giữa nguyên đơn với bị đơn về số nợ 900.000.000 đồng này. Các chứng cứ trên hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận của nguyên đơn. Như vậy việc bà B có vay 900.000.000 đồng của bà V là có thật nên xác lập hợp đồng vay tài sản giữa bà V và bà B là phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Theo bà V từ khi vay tiền cho đến nay bà B vẫn chưa trả tiền cho bà.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án đã nhiều lần mời bà B đến để hòa giải, đối chiếu các khoản nợ với bà V nhưng bà B vắng mặt không lý do. Như vậy phía bà B không cung cấp chứng cứ nào để phủ nhận yêu cầu khởi kiện của bà V và đồng thời đến thời điểm này cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào thể hiện đã thực hiện xong số nợ trên cho bà V. Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...”. Như vậy việc bà B vay tiền của bà V nhưng không trả đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu khởi kiện của bà V là hoàn toàn có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bà B có trách nhiệm trả cho bà V số tiền 900.000.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bà V xin rút lại phần yêu cầu tính lãi suất. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ đối với việc rút lại yêu cầu này.

[4] Từ những phân tích trên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Cẩm V.

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc B phải trả cho bà Phan Thị Cẩm V số tiền 900.000.000 đồng (chín trăm triệu đồng).

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn trả lãi suất.

2. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc B phải chịu 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Phan Thị Cẩm V không phải chịu án phí nên được hoàn lại 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012153 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

- Bà Phan Thị Cẩm V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc B có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm